

Số: 60/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 83/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 86 Đào Duy T, xã Tân S, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

2/ Chị Nguyễn Phương Th, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 254 Trần Văn H, phường Trường Ch, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Phương Th kết hôn năm 2011 được Ủy ban nhân dân xã Tân S, thành phố P, tỉnh Gia Lai cấp giấy chứng nhận kết hôn. Đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, đến năm 2018 thì sống riêng, không còn quan tâm nhau nữa. Đến nay anh V, chị Th không còn tình cảm vợ chồng nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời kì hôn nhân, có 02 con là Nguyễn Bảo A, sinh ngày 13/01/2012 và Nguyễn Bảo A1, sinh ngày 07/9/2015. Thỏa thuận giao con Nguyễn Bảo A cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Giao con Nguyễn Bảo A1 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Phương Th được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh Nguyễn Văn V thỏa thuận chịu toàn bộ.

Đã hết 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Phương Th thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Có 02 con là Nguyễn Bảo A, sinh ngày 13/01/2012 và Nguyễn Bảo A1, sinh ngày 07/9/2015. Thỏa thuận giao con Nguyễn Bảo A cho anh V và cháu Nguyễn Bảo A1 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi và sống tự lập được. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn V và chị Nguyễn Phương Th được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về quan hệ tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, các đương sự phải chịu, anh Nguyễn Văn V thỏa thuận chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm anh V đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004921 ngày 16/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum. Anh Nguyễn Văn V đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Thi hành án dân sự thành phố;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN